

XIV.

*Nàng đau thương giấc ngủ
Giọt lệ tròn như trăng (...)
Ta ngâm bài thống hận
Từng câu không xuống hàng
(thơ Trần Nghi Hoàng)*

Một năm mới.

Nằm bên nhau, tôi nghe anh kể:

“Đêm qua, đã nhiều lần anh muốn lên gõ cửa phòng em nhưng không dám. Hôm em đưa Vân San về Sài Gòn, anh thấy mình như rơi hồng hoàn toàn, sự oán hận lắng xuống, còn lại chỉ là một nỗi trống vắng hoang vu. Từ hôm ấy, anh biết rằng không thể xa em. Dù em có đã là một tác phẩm hoen ố, dù em có gây ra cho anh bao nhiêu phiền não, anh vẫn không thể nào để mất em. Cái đêm em mời anh lên phòng này, anh hiểu rằng em đã tự hạ mình quá sức để giữ anh. Vậy mà anh vẫn từ chối. Sáng hôm sau em đưa Vân San về Sài Gòn, anh đã hôn con mà tình thật chỉ thêm muốn hôn em, quỳ dưới chân em để cầu xin một sự hòa hợp. Nhưng anh vẫn không làm. Cho đến chiều nay, anh cũng đã tự mình chống chọi ghê gớm... Và anh biết mình chỉ có thể quên nỗi ô nhục trong Duy Tân và tại Dalat này để quay lại cùng em khi nào anh chiến thắng được chính anh.”

Tôi e dè:

“Vậy em có được biết là anh đã tự thắng anh?”

Anh úp mặt vào tóc tôi:

“Anh có thể mặc nhiên trước bất cứ ai tại đây bởi vì anh hiểu một điều thật nhất rằng, hơn mọi con người, em mới chính là cái mục đích yêu dấu nhất của đời anh. Nhưng cũng còn một điều khác nữa, anh biết bà ấy đang thắng thế, không bao giờ để chịu thua lần nữa.”

Tôi nhắm nghiền đôi mắt trốn chạy sự thật anh vừa nói. Cơ hội này, người đàn bà chờ đợi đã lâu, có lý nào dễ dàng buông thả? Tôi do dự:

“Anh nghĩ em có nên làm thân cùng chị Lan không?”

Đôi mắt anh sáng ngời, giọng run run xúc động:

“Anh cảm ơn em đã nghĩ ra điều ấy. Em hiểu là anh yêu em và muốn giữ em đến ngàn nào.”

□

Dalat, Mồng Một Tết Ất Mão (tháng 1/1975).

Ba giờ chiều, từ Nguyễn Hoàng trở lại, anh kể:

“Sáng Mồng Một mà bà ấy làm anh một tặng, trưa lại thêm một tặng khác chỉ vì bản nhạc *Oui, Devant Dieu* bà ấy đọc cái tựa tiếng Việt là Đêm Tân Hôn, rồi day nghiêng dữ dội khi nghi ngờ rằng tối qua

anh ngủ lại phòng em. Anh chỉ yên lặng kéo anh Thông và Hùng Lèo ra ngoài vườn, mặc bà ấy nói gì thì nói.”

Nỗi thương cảm dâng cao, tôi xúc động:

“Vì em mà anh phải chịu đựng thế này.”

Anh gạt đi:

“Mong Một Tết mình đừng nên nghĩ ngợi gì cả. Anh đưa em đi ăn cái gì nhé, em gây quá!”

*

* *

Duy Tân thật đông khách đêm nay, tôi tìm lại được chút nào tự nhiên can đảm cũ, dù vẫn luôn bắt gặp tia mắt căm hờn của đứa con trai và những ánh nhìn khó chịu của đám đồng nghiệp.

Trở về, trời khuya thật đẹp một màn sương dày đặc, anh đưa tay kéo cao mũ áo tôi và nói:

“Từ mai, anh sẽ đem theo cái túi đựng áo *laine* cho em, trời mùa này dễ cảm.”

Cả bọn nhạc sĩ kéo vào quán *pâté chaud* ngay ngã ba Duy Tân & Hoàng Diệu. Đứa con trai nhìn thấy sự song đôi của tôi và anh nên quay mặt giận dữ, chối từ chiếc bánh anh đưa. Hành động thẳng bé cũng không qua được mắt đám ca nhạc sĩ. Riêng tôi hiểu rằng trong tim anh là cả một xung đột dày vò.

[]

Dalat, Mồng Hai Tết Ất Mão (1975).

Buổi chiều anh ra sớm, bảo tôi:

“Thay áo đi với anh. Em ở nhà thế này mãi, điên mất! Chúng mình đến nhà chị Minh xem đánh mặt chược.”

(Một điều rất lạ, trước khi gặp tôi, anh nổi tiếng mê mặt chược; chính người đàn bà cũng nói như thế. Vậy mà kể từ khi yêu nhau, chưa một lần tôi nghe anh nhắc lại mỗi ưa thích đó. Hỏi, thì anh đáp: “*Anh mê em hơn mọi thứ, xá gì mặt chược!*”)

Trời mưa. Trên chiếc xe lam, tôi ngồi đối diện anh, vòng hai tay ngang gối. Nhìn đôi găng tôi đang mang, anh hỏi nhẹ:

“Ồ đâu em có đôi găng này?”

“Em mua ở Sài Gòn hôm trước Tết.”

Rồi xoè rộng tay cho anh nhìn. Tức thì trên mặt thoáng hiện nét buồn sâu kín, anh quay ra ngoài xe, nói nhỏ:

“Làm vợ anh, em chẳng được gì cả. Ngay đến đôi găng mơ ước mua cho em mang khỏi lạnh tay, anh cũng chẳng thể làm.”

Đêm trong vũ trường, có sự hiện diện của nhóm khách tiểu đoàn 204. Từ trên sân khấu, tôi thốt rùng mình khi Đại úy Chương nghiêng

người chào tôi ngay giữa sàn nhảy. Từ đó, tôi cố giữ gìn, tránh né từng chút hành động, ánh mắt vô tình để tránh cho anh mọi đau đớn.

Về phòng, nhìn thấy anh ngồi im lìm một góc, tôi e dè hỏi:

“Em có làm gì sai quấy không, nói cho em hay để em sửa đổi?”

Anh lắc đầu, vuốt nhẹ tóc tôi:

“Không, em ngoan lắm. Nhưng anh phải nói thật rằng, bất cứ lúc nào nhìn lại những *Koramovski* đó là anh khó thể tự thắng mình.”

Tôi khổ sở nhận ra sự thật trong bản chất anh, nghe anh tiếp:

“Chỉ có cách rời bỏ thành phố này mới quên được thôi. Ngày mai anh sẽ viết thư cho anh Phát, cố thu xếp kịp ngày rút khỏi Duy Tân.”

Dù không hiểu dự tính anh ra sao, nhưng cả một đêm, tôi vẫn ôm ấp điều này vào giấc ngủ như một hy vọng đẹp.

□

Dalat, Mùng Ba Tết Ất Mão (1975).

Buổi chiều, người đàn bà ra thăm đám ca nhạc sĩ. Trong lúc anh nằm ngủ mệt mỏi trên chiếc *divan* ở phòng bà Kim Chi thì tôi đánh bạo mời bà lên căn gác riêng.

Từ ngày ra đi cùng anh, đây là lần thứ nhất tôi lại đối diện bà. Bà trông già và xấu hơn tôi tưởng, đôi má nhồi đầy phấn, đôi mắt nhỏ và sắc. Những móng đỏ trên 10 ngón tay ló dài khiến tôi rợn người khi liên tưởng đến sự va chạm của chúng lên tấm thân mảnh dẻ của mình.

Giọng tôi ngân ngai:

“Thưa chị, dạo trước em được nghe chị Hải kể rằng, chị có ý muốn cho em về làm em của chị. Nay em không biết chị còn giữ ý định đó không?”

Người đàn bà lắc đầu, nói khẽ, gằn từng chữ:

“Tôi đã thề có Trời rằng tôi thà chết chứ không làm lẽ cũng chẳng làm lớn ai.”

Quay nhìn thẳng tôi, giọng bà đanh hẳn:

“Tôi nghĩ, sau bao nhiêu ô nhục cô gây ra cho ông ấy, nếu có quay lại, ra đường, ông ấy phải cúi gằm đầu sát đất mới đúng.”

Những lời mạt sát bật thoát nhanh khỏi miệng đến khiến tôi không kịp nói thêm câu nào. Trước khi rời căn gác, bà giơ tay chỉ lên bầu trời ngoài sân, đôi mắt quắc lên tia độc ác:

“Có Trời chứng, nếu ông ấy quay lại cùng cô, tôi sẽ không để yên cho mạng sống cô đâu.”

Từ ba đêm qua, anh đến *dancing* với tôi và không lần nào trò chuyện thân mật cùng bạn bè như trước. Dầu vẫn mang chút ngượng ngùng nào đó khi đối diện đám ca nhạc sĩ, anh cũng tỏ rõ cái ý không còn tha thiết với bất cứ ai và điều gì khác tôi, ngay cả Hùng Lèo rất được anh mến mộ.

Tại *dancing*, Hùng Lèo gọi chuyện với riêng tôi:

“Thu Vân yêu anh Ngọc mà có sung sướng không? Nếu yêu thì tại sao không cố gắng làm thoải mái cho người mình yêu, để tình trạng này kéo dài, anh ấy khổ quá. Sáng Mồng Một, trông anh ấy thật tội. Bà Lan chửi mắng thô tục đến khiến anh và anh Thông bực cả tai, phải bỏ ra ngoài. Lại thêm những đứa con lạnh lùng khinh bỉ..., làm sao sung sướng được. Anh ấy ích kỷ muốn giữ Thu Vân nhưng không biết cách nào giải quyết vấn đề. Trong nghề nghiệp, anh ấy là một tay chỉ huy giỏi, nhưng trong gia đình lại là một kẻ bất tài. *Chỉ Thu Vân mới là người đàn xếp được mọi sự nếu Thu Vân chịu hy sinh. Sao không chọn sự bỏ đi, tình còn mãi và anh ấy sẽ tôn kính Thu Vân nhiều, đỡ cho anh ấy sự dằn vặt và những đứa nhỏ cũng được nên người.*”

Khuya về, kể anh nghe những lời ban tối của Hùng Lèo, tôi hỏi: “Anh nghĩ là em có nên hy sinh như Hùng Lèo nói để đời sống anh và các con anh khỏi khổ?”

Anh trầm ngâm lúc lâu mới đáp:

“Cuộc đời có rất nhiều diện để nhận xét. Trước hết, cần phải phân biệt hình thức sự hy sinh như thế nào, hy sinh toàn diện hay hy sinh phần diện. Nếu chỉ cho một diện mà làm hại các diện khác thì sự hy sinh ấy liệu có đáng đặt ra không? Theo như Hùng Lèo, em từ bỏ anh để cái con anh khỏi khổ, vậy em có nghĩ, mất em, anh lại càng đau đớn giết chết đời mình, để rồi điều ấy sẽ ảnh hưởng trực tiếp lên các con anh? Trong trường hợp này, sự hy sinh của em sẽ đưa đến đâu?”

Tôi cảm động gục mặt vào ngực anh:

“Em không ngờ anh yêu em nhiều đến vậy. Thật em chẳng đáng chút nào so với tấm lòng anh nghĩ về em.”

Anh vuốt tóc tôi, dịu dàng:

“Những người chung quanh nói gì là quyền của họ, còn cuộc đời chúng ta, chỉ chúng ta quyết định được mà thôi. Từ những ngày mất em, hằng buổi sáng trở về Nguyễn Hoàng chịu trận, trong khi bà ấy gào thét chửi rửa trong nhà thì anh ra ngoài các gốc cây tùng, ngồi nhắm nghiền đôi mắt mà tưởng tới em. Nhớ ngày đầu tiên đọc thư em, ngày đầu yêu em và ngày đầu tuốt mái nhà ra đi cùng em, Nhớ những lần chúng mình tập đàn với nhau, em nói, em cười, em giỡn đùa, em giận dỗi... hình ảnh em không ngớt quay cuồng trong trí. Suy luận đủ các khía cạnh, tìm mọi nguyên nhân và hậu quả để sắp xếp câu chuyện, vừa lên án cũng vừa biện hộ cho em, cuối cùng anh nhận ra là anh cần em và chỉ em duy nhất chiếm trọn quả tim anh, duy nhất là cái đích ước mơ suốt đời anh tìm kiếm. Khi đã dứt khoát được ý nghĩ như vậy, anh bắt đầu lướt qua sự xấu hổ với những người chung quanh trong hành động quay lại cùng em. Anh không thể chối một điều, thà rằng anh tự diệt đi cái kiêu hãnh để được có em, còn hơn khư khư giữ nó để phải vĩnh viễn xa em. Chính đây là một khía cạnh của sự hy sinh, nhưng kèm trong đó cũng còn có sự ích kỷ của riêng

anh. Hy sinh để được còn hơn là hy sinh để mất. Bởi ***anh biết, nếu không có em, đời sống anh sẽ chỉ là hủy diệt.***”

Tôi cúi đầu:

“Em cảm ơn anh. Giờ đây em yên lòng khi đã rõ ý anh. Em quyết không bao giờ phạm lỗi để phải mất anh lần nữa.”

□

Dalat, thứ Sáu 14/2/1975

Thứ giậy trong tay nhau, tôi nói:

“Em không biết làm thế nào để đáp lại tấm tình rộng lượng của anh. Chỉ một cách có thể khiến anh vui lòng được. Từ hôm nay, em sẽ xuống xin với bà Kim Chi nấu cơm tháng giùm cho hai chúng mình, bởi vì em vừa nghiệm ra một điều là anh sẽ sung sướng hơn nếu vừa có em, lại vừa có bạn bè.”

Nét hân hoan ngời lên mặt, anh kêu lớn:

“Em thông minh lắm! Anh cảm ơn em vô cùng. Cố gắng làm điều này cho anh nhé em. Anh biết em là con người có bản năng chinh phục mạnh mẽ, trừ phi em không muốn, chứ còn, không bao giờ có việc gì là khó đối với em.”

Lúc sắp trở về Nguyễn Hoàng, anh hỏi mượn tôi một cuốn sách gọi là *“đọc để khỏi phải nghe những lời chửi rủa của bà ấy”*. Tôi đưa cho anh bản dịch cuốn Climats của André Maurois và nói:

“Đây là một trong những quyển gối đầu giường của em, anh cố gắng đọc kỹ, bởi trong đó có nhiều vấn đề trùng giống với hoàn cảnh chúng ta.”

*

**

Lúc 9 giờ sáng, bất ngờ Ngô tìm đến thăm. Tôi thấy khó chịu vì đôi mắt đăm đăm của Ngô lúc đứng ở ngưỡng cửa nhìn tôi, phần lại lo lắng theo anh, nên nỗi khó chịu càng gia tăng mạnh mẽ.

Ngô nói:

“Anh đến chúc Tết Thu Vân và anh Ngọc. Anh mới từ Bảo Lộc về hôm qua.”

Tôi thoái thác:

“Anh Ngọc đi vắng.”

Ngô hỏi:

“Anh có thể vào?”

Cực chẳng đã tôi phải gạt đầu.

Ngô đưa ra nhận xét:

“Ngày Tết mà trông Thu Vân gầy và buồn quá. Anh được nghe chút ít dư luận rằng Thu Vân và anh Ngọc có nhiều biến chuyển đau khổ phải không?”

Tôi cười, im lặng.

Trong số những người đàn ông ưa thích tiếng đàn tôi mỗi đêm trong Duy Tân, Ngô là tay tỏ ra “li lợm” nhất. Lòng riêng, tôi không

có cảm tình cho Ngô do từ khuôn mặt lạnh lùng và vẻ bề ngoài cứng nhắc, đồng thời với cái ngành An Ninh Quân Đội anh đang làm việc. (Trong óc không hiểu sao cứ nghĩ rằng đa số những người thuộc ngành này đều rất vô đạo đức?)

Dẫu biết anh không ưa thích Ngô mà lòng riêng tôi vẫn chưa một lần muốn thẳng thừng từ chối sự làm thân của người đàn ông này. Có lẽ do bởi điều rằng Ngô không hề tỏ ra xâm xỏ với tôi dù chỉ trên lời nói; hay là do bởi một lần vào cái đêm người đàn bà tìm đến Duy Tân, Ngô rõ ràng lộ nét thương xót cho tôi... mà tôi vẫn giữ cho Ngô một hảo cảm nhỏ nào đó?

Buổi sáng, câu chuyện giữa tôi và Ngô có chút nhẹ nhàng vui thú. Tuy nhiên thật tình tôi cảm nghe lo sợ vì sự xuất hiện bất ngờ của anh có thể xảy ra. Lòng tôi dẫu thành thật ngay thẳng thì vẫn cứ mãi e dè rằng mọi sự sẽ xoay vần bi thảm hơn trước nếu như anh biết Ngô có đến thăm tôi buổi sáng. Vì thế, buổi chiều anh trở lại, tôi đã lặng im không nói gì với anh về điều này.

*

* *

Buổi chiều, trong quán Tân Khánh Hoàng, anh vui vẻ kể:

“Sáng nay anh đã đọc được 2/3 cuốn Climats em đưa. Hay thật! Anh đọc sách cũng nhiều, nhưng chắc chắn không bằng em đâu.”

Tôi cười:

“Anh có thấy hoàn cảnh các nhân vật chính trong sách có điều giống với hoàn cảnh chúng mình không?”

Anh gật:

“Đúng! Em là một thứ cá chất của Odile. Anh yêu em nồng nàn cũng như Philippe say mê Odile điên đảo. Philippe xem Odile như bà hoàng Amazone của chàng thời tuổi nhỏ, thì anh cũng tôn vinh em như tác phẩm mơ ước một đời của anh.”

Tôi kêu lên:

“Điêm hồng do từ chỗ ấy mà ra. Anh không nghe Odile buồn bã nói cùng Philippe khi hai người sắp sửa xa nhau: *‘Tại anh yêu em nhiều quá, đưa em lên cao quá, thành ra chúng mình mất nhau’* đó sao? Philippe không hiểu rằng Odile mệt mỏi vì sự yêu dẫu và ghen tuông quá đỗi của chàng. Hoàn cảnh em tệ hại hơn, ngoài cái điều phải chịu đựng sự ghen tuông tàn nhẫn vô cùng một lúc nào của anh, em lại lo lắng trên đủ mọi mặt, từ tinh thần đến vật chất. Rồi cũng như Odile, em hẳn phải dễ dàng mệt mỏi.”

Câu chuyện hai người chỉ xoay quanh tác phẩm này, phân tích, so sánh và đưa ra những nhận xét giống nhau giữa hoàn cảnh hai nhân vật chính với hoàn cảnh chúng tôi.

Bày cuốn sách trước mặt, tôi và anh cùng đọc trong quán ăn những đoạn quan trọng. Tôi nói:

“Philippe là con người đi tìm tuyệt đối. Chàng yêu Odile như yêu một nữ thần, dừng lại cuộc đời lông bông của chàng khi tưởng rằng đã tìm thấy được sự tuyệt đối trong tình yêu cho Odile và chàng bao bọc Odile lại trong cái cũi sắt yêu đương chàng tạo dựng. Nhưng làm sao chàng giữ được Odile trong tình trạng giam cầm ấy một khi nàng vẫn chỉ là một con người bình thường mà không là một nữ thần như chàng tưởng?”

Lật ra một trang, tôi phân tích:

“Anh hãy nghe Odile tâm sự với Philippe thế này: *‘Tại anh đặt em lên cao quá. Anh lầm lẫn lớn khi đòi hỏi nhiều ở đàn bà, anh trông đợi nơi họ nhiều quá. Làm sao họ có thể được?’* Philippe lại còn là người chồng ghen tương quá đỗi: *“Tôi đã có thói quen không bao giờ nghe chuyện vợ tôi mà không tự hỏi nàng đang tính giấu tôi những gì?’* Phải đến khi đã mất hẳn nàng, Philippe mới nhận ra một điều cực kỳ quan trọng rằng: *‘Odile tuy lẳng lơ nhưng vẫn chung thủy với tôi và không chừng biết khéo léo hơn, tôi đã giữ được tình yêu của nàng.’”*

Khuôn mặt anh chùng lại trong một nỗi trầm ngâm nghĩ ngợi, mãi sau bày tỏ, vẻ nghiêm trang:

“Anh công nhận tình yêu và cuộc sống chúng mình có nhiều điểm giống với tác phẩm. Nên, hãy lấy cái kinh nghiệm của nhân vật mà tránh cho mình những điều cần tránh. Và lại, sự đổ vỡ vừa rồi cũng thu hái thật nhiều lợi ích không phải nhỏ cho cả anh lẫn em.”

Tôi cười:

“Đáng lý Philippe yêu và tôn vinh Odile một thì *anh phải yêu em nhiều lần hơn nữa*. Bởi, nếu xét hai hoàn cảnh, em là một thứ Odile đáng tội nghiệp của anh. Odile không phải lo lắng theo tiền bạc vật chất, nàng cũng không cần sợ hãi bất cứ người đàn bà nào, nàng lại thân nhiên trước bạn bè Philippe. Tất cả, nàng may mắn hơn em nhiều lắm. Vậy thì em đáng được yêu, đáng được tha thứ và thông cảm hơn nàng rất nhiều.”

Anh gật đầu:

“Chính vì thế mà anh đã phải bỏ tất cả, ngay cả phải bỏ chính anh, để lại được có em.”

□

Dalat, thứ Bảy 15/2/1975

Trong buổi cơm trưa tại phòng bà Kim Chi, mọi người đang vui vẻ, đột nhiên câu chuyện xoay vần theo cái ác ý của Hùng Lèo lúc nào không biết. Tôi thấy mình thật lao đao.

Hùng Lèo nói:

“Ông Ngọc là người cru mang nhiều đam mê đến thành ngu xuẩn. Lúc này ông yêu Thu Vân quá nên quên hết tương lai mấy đứa nhỏ.”

Rồi bằng những lời châm biếm, Hùng Lèo tiếp tục tỏ lộ sự tức giận với tôi, cho rằng tôi làm hại gia đình con cái anh.

Tôi đáp:

“Anh ấy đã 41 tuổi, hẳn phải biết hành xử đúng đắn mọi chuyện, đâu đợi gì kẻ khác dạy cho.”

Hùng Lèo đỏ mặt:

“Lúc này thằng cha đó đang u mê lú lẫn, nói gì cũng không nghe.”

Tôi ôn tồn phản kháng:

“Dù sao cũng một thời anh Hùng từng mến phục anh Ngọc, tôi nghĩ anh đừng nên nhục mạ anh ấy như thế.”

“Không”, Hùng Lèo lắc đầu, “mến vẫn còn mến nhưng phục thì đã hết phục.”

Kim Chi thêm vào:

“Chị nói thật, ngày nào em còn làm vợ anh Ngọc, ngày đó bạn bè còn xa lánh cả hai.”

*

**

Buổi chiều trong Tân Khánh Hoàng, anh chăm chú nghe câu chuyện tôi kể lại, dáng cách trầm ngâm suy nghĩ. Và anh nói, điệu buồn bã:

“Anh không ngờ thiên hạ tàn nhẫn độc ác quá.”

Hình như trong lòng có điều tranh co dằn thúc nên anh ngồi im thật lâu. Cuối cùng, anh lắc đầu, vẻ dứt khoát:

“Thôi, mặc kệ họ. Họ không cần mình thì mình cũng chẳng cần đến họ.”

□